TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 334/2019/HC-PT
Ngày: 26 tháng 11 năm 2019
V/v : Khiếu kiện yêu cầu hủy quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Xuân Trọng;
Các thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Hùng;
Ông Điều Văn Hằng.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Hoàng Thị Nhật Phương – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Trọng Vĩnh - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 26 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 41/2019/TLPT-HC ngày 15 tháng 01 năm 2019 về việc "*Khiếu kiện yêu cầu hủy quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai*".

Do có kháng cáo của người khởi kiện đối với Bản án hành chính sơ thẩm số 21/2018/HCST ngày 25 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 10575/2019/QĐPT-HC ngày 08 tháng 11 năm 2019 giữa các đương sự:

**** Người khởi kiện:*** Ông Nguyễn Xuân B và bà Nguyễn Thị L; ông B có mặt, bà L vắng mặt.

Địa chỉ: Xóm X, xã N, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Nguyễn Xuân B và bà Nguyễn Thị L: NBV1 và NBV2; đều có mặt.

**** Người bị kiện:*** Chủ tịch UBND thành phố V, tỉnh Nghệ An

Người đại diện được ủy quyền:

Ông Hà Thanh T - Chức vụ: Phó chủ tịch (Quyết định ủy quyền số 1512/QĐ-UBND ngày 13/3/2018). Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

**** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*** UBND thành phố V, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện: Ông Nguyễn Hoài A – Chủ tịch UBND thành phố V

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hà Thanh T - Phó Chủ tịch (Quyết định ủy quyền số 1521/QĐ-UBND ngày 13/3/2018); Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện đề ngày 26/12/2017 ông Nguyễn Xuân B và bà Nguyễn Thị L yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An hủy Quyết định số 9024/QĐ-UBND ngày 12/12/2017 của Chủ tịch UBND thành phố V về việc cưỡng chế thu hồi đất tại xã N thành phố V đối với hộ gia đình ông bà bồi thường toàn bộ những thiệt hại về tài sản cho gia đình ông B do việc quyết định cưỡng chế trái pháp luật gây ra.

Lý do khởi kiện:Ngày 25/10/2011, Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An ra quyết định số 4522/QĐUBND-CN phê duyệt dự án phát triển các đô thị loại vừa tại Việt Nam – Tiểu dự án thành phố V. Trong đó quy định mặt cắt ngang tuyến giai đoạn 1 tuyến đường nội quốc lộ 46 và đường ven sông Lam là 35m. Tuy nhiên sau đó vào ngày 14/10/2014 UBND tỉnh Nghệ An đã ra văn bản số 7609/UBND-ĐTXD điều chỉnh lại quy mô thiết kế chi tiết tuyến đường H - V và tuyến đường nối quốc lộ 46 - đường ven sông Lam trong đó đã quyết định điều chỉnh cắt giảm quy mô nền từ 35m xuống còn 12m. Ngày 25/11/2014 UBND tỉnh Nghệ An lại ra văn bản số 8922/UND-ĐTXD theo đó vẫn nhắc lại quyết định điều chỉnh cắt giảm quy mô nền đường từ 35m xuống còn 12m. Như vậy 2 văn bản số 7609/UBND- ĐTXD và văn bản số 8922/UBND-ĐTXD là văn bản thay đổi hạng mục quy mô mặt cắt tuyến đường từ 35m xuống còn 12m thay thế quy định trong quyết định phê duyệt dự án số 4522/UBND-CN. Từ đó đến nay UBND tỉnh không hề có quyết định nào thay đổi lại quy mô mặt cắt tuyến đường trở lại 35m. Văn bản thông báo số 113/TB-UBND ngày 01/3/2016 không phải là văn bản pháp luật có giá trị thay thế các quyết định của UBND tỉnh Nghệ An tại các văn bản số 7609 và 8922 nêu trên xét cả về hình thức và nội dung cũng như thẩm quyền ban hành. Như vậy, theo quy định tại điểm a, khoản 1 điều 3; điểm c, khoản 1, điều 12 Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/2/2009 của Chính phủ; điểm 2, khoản 3 nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ thì thông báo số 113/TB-UBND, văn bản số 4834/UBND-CN và các văn bản của UBND TP. V là trái với quy định của pháp luật. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An hủy quyết định số 9024/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2017 của UBND thành phố V, về việc cưỡng chế thu hồi đất.

Đại diện người bị kiện trình bày: Tại công văn số 602 ngày 16/01/2010 của Thủ tướng chính phủ về việc phê duyệt danh mục dự án phát triển đô thị loại vừa Thủ tướng Chính phủ đã giao thẩm quyền cho UBND tỉnh Nghệ An phê duyệt dự án đầu tư. Theo Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 và Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 thì cơ quan ký quyết định phê duyệt dự án đầu tư (UBND tỉnh Nghệ An) sẽ là Chủ quản Chủ đầu tư. Dự án đường nối quốc lộ 46 với đường ven sông Lam, UBND tỉnh Nghệ An đã giao UBND thành phố V làm

Chủ đầu tư là hoàn toàn đúng quy định pháp luật. Việc UBND thành phố V ban hành Quyết định số 9024/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2017 về việc Cưỡng chế thu hồi đất tại xã N, thành phố V là đúng quy trình và thủ tục. UBND tỉnh đã phê duyệt dự án đầu tư đối với đường nối Quốc lộ 46 với đường ven sông Lam có theo chỉ giới giải phóng mặt bằng là 3m tùy thuộc vào nguồn vốn mà phân kỳ đầu tư để đạt được kết quả. Sau khi có dự nguồn vốn đã thống nhất giải phóng mặt bằng trong khu dân cư là 35m theo đúng quy hoạch đã được cấp thẩm quyền phê duyệt. Việc triển khai thực hiện dự án của UBND thành phố V là hoàn toàn đúng quy định của pháp luật. Ngày 31/7/2017 UBND thành phố V ban hành Quyết định số 4784/QĐ-UBND về việc thu hồi đất tại xã N để thực hiện dự án, đã thu hồi 847.3m^2, hộ gia đình ông Nguyễn Xuân B không chấp nhận. UBND thành phố căn cứ Điều 63 Luật đất đai 2013 để thu hồi đất là đúng quy định, vì: dự án này là dự án thuộc thẩm quyền nhà nước thu hồi đất (UBND thành phố V), dự án đã được UBND tỉnh Nghệ An phê duyệt kế hoạch sử dụng đất bổ sung năm 2017 tại Quyết định 423/QĐ-UBND ngày 11/7/2017; UBND thành phố đã có Quyết định 10764 ngày 28/9/2017 của UBND và thông báo số 198/TB-UBND ngày 14/7/2016 thông báo thu hồi đất bổ sung trong đó có thể hiện thời gian dự kiến, di chuyển giải phóng mặt bằng. Vì vậy, việc ông B yêu cầu Tòa án hủy bỏ Quyết định số 9024/QĐ-UBND ngày 12/12/2017 là không có căn cứ. Việc ra những văn bản trên đều hoàn toàn đúng quy trình, thủ tục và đúng quy định pháp luật nên UBND thành phố V không chấp nhận hủy Quyết định số 9024/QĐ-UBND ngày 12/12/2017 và các quyết định liên quan nói trên.

Phía người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là UBND xã N, thành phố V trình bày:

Ủy ban nhân dân thành phố V đã thực hiện đúng nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân thành phố V giao, UBND xã N đã cùng các tổ chức đơn vị liên quan đã tuyên truyền vận động gia đình ông B, bà L chấp hành quy định pháp luật khi nhà nước thu hồi đất nhưng ông bà không chấp hành.

Đại diện UBND xã N đã xem tất cả tài liệu chứng cứ do đại diện người bị kiện cung cấp thấy toàn bộ tài liệu cưỡng chế là hoàn toàn đúng, đề nghị Tòa án giải quyết theo pháp luật.

Tại bản án hành chính sơ thẩm số 21/2019/HCST ngày 25 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An Căn cứ: Khoản 1 Điều 30; khoản 4 Điều 32; điểm a khoản 2 Điều 116; điểm a khoản 2 Điều 193; Điều 348 Luật tố tụng Hành chính; Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 62; Điều 66; điểm d khoản 3 Diều 69; Điều 71, Điều 75; Điều 83; Điều 84; Điều 204 Luật Đất đai năm 2013. Diều 6, Điều 9 Nghị định 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; Điều 17 Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai; khoản 2 Điều 11 Thông tư số 30/2014, ngày 02/6/2014 cua Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Căn cứ Điều 32 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử: Bác yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Xuân B và bà Nguyễn Thị L đề nghị Tòa án hủy bỏ Quyết định số 9024/QD-LBND ngày 12/12/2017 về việc cưỡng chế đất xã N của Chủ tịch UBND thành phố V và Quyết định số 2868/QĐ-UBND ngày 18/5/2017 của UBND thành phố V, về việc thu hồi đất tại xã N để xây dựng tuyến đường nối Quốc lộ 46 với đường ven sông Lam –Tiểu dự án thành phố V, đoạn qua xã N, thành phố V đối với hộ ông Nguyễn Xuân B. Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 2/11/2018 và đơn kháng cáo bổ sung (ngày 27/7/2019) ông Nguyễn Xuân B bà Nguyễn Thị L có đơn kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm hủy bỏ toàn bộ nội dung Quyết định định số 9024/QD-LBND ngày 12/12/2017 về việc cưỡng chế đất xã N của Chủ tịch UBND thành phố V và Quyết định số 2868/QĐ-UBND ngày 18/5/2017 của UBND thành phố V.

Tại phiên tòa:

Ông Nguyễn Xuân B và những người bảo vệ quyền và lợi ích hợp cho ông B vẫn giữ nguyên quan điểm của mình, yêu cầu HĐXX hủy quyết định số 9024QĐ-UBND ngày 12/12/2017 của Chủ tịch UBND thành phố V về việc cưỡng chế thu hồi đất tại xã N, thành phố V đối với hộ ông Nguyễn Xuân B. Và một phần Quyết định số 2868/QĐ-UBND ngày 18/5/2017 của ủy ban nhân dân thành phố V, về việc thu hồi đất tại xã N để thực hiện dự án, xây dựng tuyến đường nối Quốc lộ 46 với đường ven sông Lam Tiểu dự án thành phố V, đoạn qua xã N, thành phố V (phần đất ở xóm X đợt 5) và bồi thường đất sạch cho gia đình ông Nguyễn Xuân B.

Đại diện Ủy ban nhân dân thành phố V có đơn xin xét xử vắng mặt và vẫn giữ nguyên quan điểm như đã trình bày tại cấp sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát có ý kiến về việc tuân theo quy định của pháp luật về việc thụ lý, thu thập chứng cứ, tài liệu, xác định tư cách của những người tham gia tố tụng. Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán thực hiện việc tranh tụng tại phiên tòa của Hội đồng xét xử được tiến hành đúng quy định của luật Tố tụng hành chính. Người khởi kiện, người bị kiện và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã thực hiện và chấp hành quyền, nghĩa vụ của mình đúng theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Sau khi phân tích các tình tiết của vụ án và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của ông Nguyễn Xuân B và bà Nguyễn Thị L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án dược thẩm tra tại phiên

tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

1.2 Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An, được quy định tại khoản 1 điều 30, khoản 4 Điều 32 Luật tố tụng hành chính năm 2015.

1.3. Thời hiệu khởi kiện: Ông Nguyễn Xuân B và bà Nguyễn Thị L làm đơn khởi kiện thời hạn chưa quá 01 năm theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 Luật tố tụng hành chính Tòa án tỉnh Nghệ An thụ lý giai quyết là đúng quy định.

Xét tính hợp pháp của Quyết định số 9024/QĐ-UBND ngày 12/12/2017 của chủ tịch UBND thành phố V.

Về thẩm quyền ban hành: Căn cứ khoản 3 Điều 71 Luật đất đai "Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành quyết định cưỡng chế thực hiện quyết định thu hồi đất và tổ chức quyết định cưỡng chế", đối chiếu quy định khoản 3 Điều 71 Luật đất đai 2013 thì Chủ tịch UBND thành phố V ban hành Quyết định số 9024/QĐ-UBND ngày 12/12/2017 về việc cưỡng chế thu hồi đất tại xã N đối với hộ ông Nguyễn Xuân B là đúng thẩm quyền.

Xét kháng cáo của ông Nguyễn Xuân B, bà Nguyễn Thị L. HĐXX thấy như sau:

Quyết định số 9024/QĐ-UBND ngày 12/12/2017 về việc cưỡng chế thu hồi đất tại xã N đối với hộ ông Nguyễn Xuân B.

Xét thấy Quyết định số 4784/QĐ-UBND ngày 31/7/2017 về việc thu hồi đất tại xã N, trong đó có hộ ông Nguyễn Xuân B, bà Nguyễn Thị L và Quyết định số 4785/QĐ-UBND ngày 31/7/2017 phê duyệt phương án chi tiết bồi thường hỗ trợ, giải phóng mặt bằng để thực hiện dự án xây dựng đường nối quốc lộ 46 với đường ven sông Lam trong đó có hộ ông Nguyễn Xuân B, bà Nguyễn Thị L.

Sau khi phương án được phê duyệt đã gửi cho hộ gia đình, ban quản lý tiểu dự án phát triển đô thị V đã mời ông B bà L nhiều lần thể hiện giấy mời số 43/GM-BDA ngày 8/8/2017; giấy mời số 52/GM-BDA ngày 09/11/2017; giấy mời số 63/GM-BDA ngày 15/11/2017, nhưng ông B và bà L không chấp hành. Ủy ban nhân dân xã N, Mặt trận tổ quốc xã N, đã tới tại nhà ông B vận động gia đình nhận tiền bồi thường, hỗ trợ, nhận đất tái định cư để bàn giao mặt bằng nhưng gia đình ông B không chấp hành. Do đó Chủ tịch ủy ban nhân dân thành phố V ban hành Quyết định số 9024/QĐ-UBND ngày 12/12/2017 về việc cưỡng chế thu hồi đất tại xã N đối với hộ ông Nguyễn Xuân B là đúng pháp luật.

Đối Với Quyết định số 2868/QĐ- UBND của Ủy ban nhân dân thành phố V ngày 18/5/2017 về việc thu hồi đất tại xã N để thực hiện dự án xây dựng tuyến đường nối Quốc lộ 46 với đường ven sông Lam - Tiểu dự án thành phố V, đoạn qua xã N, thành phố V, ngày 28/6/2018 ông Nguyễn Xuân B mới đề nghị giải quyết là hết thời hiệu khởi kiện nhưng vì Quyết định số 2868 có liên quan đến Quyết định 9024/QĐ-UBND ngày 12/12/2017 về việc việc cưỡng chế thu hồi đất

tại xã N nên Hội đồng xét xử xem xét.

Để thực hiện dự án đường nối ven sông Lam đã được phê duyệt bằng Quyết định số 4522/QĐ-UBND.CN ngày 25/10/2011 của ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An về việc phê duyệt dự án phát triển các đô thị loại vừa tại Việt Nam -Tiểu dự án thành phố V.

Ngày 18/5/2017 ủy ban nhân dân thành phố V đã ban hành Quyết định số 2868 trong đó thu hồi của gia đình ông B 847,3m^2 đất, là đúng trình tự thẩm quyền và nội dung. Tuy nhiên do gia đình ông B có thắc mắc UBND thành phố V xem xét lại và đã ban hành Quyết định số 4784/QĐ- UBND ngày 31/7/2017 của ủy ban nhân dân thành phố V, về việc thu hồi đất tại xã N để thực hiện dự án, xây dựng đường nối Quốc lộ 46 với đường ven sông Lam - Tiểu dự án thành phố V, đoạn qua xã N, thành phố V trong nội dung Quyết định 4784 và Quyết định 2868 đều ghi diện tích đất hộ ông Nguyễn Xuân B bị thu hồi 847,3m^2 ông B không đồng ý đã có đơn khiếu nại gửi đến Chủ tịch UBND thành phố V. Chủ tịch UBND thành phố V đã ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại số 373 ngày 12/01/2018 ông B không khiếu nại tiếp hoặc khởi kiện đến Tòa án nay Quyết định giải quyết khiếu nại đã có hiệu lực Tòa án cấp sơ thẩm không xem xét là đúng.

- Ông B và người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của người khởi kiện cho rằng tại sao có thời gian cơ quan Nhà nước quyết định làm đường rộng 12m có thời gian lại làm đường rộng 35m. Xét thấy, để thực hiện dự án đường nối ven sông Lam đã được phê duyệt bằng Quyết định số 4522/QĐ-UBND.CN, ngày 25/10/2011 của ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An, về việc phê duyệt dự án phát triển các đô thị loại vừa tại Việt Nam - Tiểu dự án thành phố V. Nguồn vốn và cơ chế tài chính trong nước của dự án này tại quyết định phê duyệt trong đó có đoạn đường đi qua xã N có chiều rộng mặt đường tổng cộng được phê duyệt rộng 35m, vốn đối ứng của Việt Nam là 30,43 triệu USD (của ngân sách thành phố là 70%, của tỉnh là 30% (BL315). Do đó, thực hiện dự án chia nhiều giai đoạn phù hợp khả năng Thành phố và phù hợp với quy định pháp luật về đất đai năm 2013.

- Ông Nguyễn Xuân B bị thu hồi đất đã có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, diện tích đất còn lại không bị thu hồi trên 400m^2 nên việc ông cho rằng đất tái định cư không đạt yêu cầu như gia đình mong muốn, ông có quyền nhận tiền bồi thường, hỗ trợ thu hồi đất đã được phê duyệt và không nhận đất tái định cư theo quy định pháp luật.

Như vậy, Quyết định số 9024/QĐ-UBND ngày 12/12/2017 về việc cưỡng chế đất xã N của Chủ tịch UBND thành phố V và Quyết định số 2868/QD- UBND của Ủy ban nhân dân thành phố V ngày 18/5/2017 về việc thu hồi đất tại xã N là đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền.

Với những phân tích như trên, Hội đồng xét xử bác kháng cáo của Ông Nguyễn Xuân B và bà Nguyễn Thị L giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm,

[3] Về án phí: Theo quy định tại điểm đ Điều 12 Nghị quyết

326/2016/UBTVQH14, ông Nguyễn Xuân B và bà Nguyễn Thị L là người cao tuổi nên được miễn nộp tiền án phí hành chính phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính; khoản 1 Điều 34 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Xử:

1. Bác kháng cáo của ông Nguyễn Xuân B và bà Nguyễn Thị L, giữ nguyên các quyết định tại Bản án hành chính sơ thẩm số 21/2018/HCST ngày 25 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

2. Về án phí: Ông Nguyễn Xuân B và bà Nguyễn Thị L không phải chịu tiền án phí hành chính phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cục thi hành án tỉnh Nghệ An;
- Các đương sự (theo đ/c);
- Lưu HS, HCTP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Bùi Xuân Trọng